

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất
tại một số khu vực trên địa bàn huyện Sơn Dương năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định về giá đất; số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất; Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 10/2018/TT-BTC ngày 30/01/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc Ban hành quy định phân loại đường phố, phân khu vực, phân vị trí đất và Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc sửa đổi, bổ sung quy định phân loại đường phố, phân khu vực, phân vị trí đất và Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 477/TTr-STC ngày 04/11/2022 về kết quả kiểm tra, xác định và đề xuất giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với khu đất đấu giá có giá trị (tính theo giá đất trong Bảng giá đất) dưới 10 tỷ đồng trên địa bàn huyện Sơn Dương, tại phiên đấu giá đợt 2 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất tại một số khu vực trên địa bàn huyện Sơn Dương, cụ thể như sau:

TT	Lô đất đề nghị đấu giá khởi điểm	Diện tích lô đất (m ²)	Loại đường, khu vực,	Vị trí	Đơn giá đất (đồng/m ²)	Giá khởi điểm bán đấu giá (đồng/lô)
A	B	I	2	3	4	5 = Ix4
1. Khu dân cư thôn Lũng Khu, xã Sơn Nam: 03 lô						
1	Lô số 113, 114, 115	125,0	Đất ở nông thôn các vị trí ven trục giao thông chính: Quốc lộ 2C “Từ UBND xã Sơn Nam đến hết Cầu Bâm, xã Sơn Nam (về phía Vĩnh Phúc)”		18.213.280	2.276.660.000
2. Khu dân cư tổ dân phố Tân An, thị trấn Sơn Dương: 33 lô						
2.1	Lô số 01, 19	98,0	Đất ở đô thị loại 5: Đường loại 2, vị trí 3: “từ Trung tâm hướng nghiệp dạy nghề đến cây xăng Trạm Vận tải, Ngã 4 tổ dân phố Thịnh Tiến qua Ngã 4 tổ dân phố Tân An đến Trạm biến áp (sau Đội thủy lợi), tổ dân phố An Kỳ, thị trấn Sơn Dương”.		9.183.670	Làm tròn 900.000.000
2.2	Lô số 02, 18	91,0			8.241.758	Làm tròn 750.000.000
2.3	Lô số 03, 17	97,5			8.205.128	Làm tròn 800.000.000
2.4	Lô số 04, 05, 06, 07, 11, 12, 13, 14, 15, 16	100,0			7.000.000	700.000.000
2.5	Lô số 08	108,0			7.407.407	Làm tròn 800.000.000

TT	Lô đất đề nghị đấu giá khởi điểm	Diện tích lô đất (m ²)	Loại đường, khu vực,	Vị trí	Đơn giá đất (đồng/m ²)	Giá khởi điểm bán đấu giá (đồng/lô)
A	B	I	2	3	4	5 = Ix4
2.6	Lô số 09	120,0	Đất ở đô thị loại 5: Đường loại 2, vị trí 3: “từ Trung tâm hướng nghề dạy nghề đến cây xăng Trạm Vận tải, Ngã 4 tổ dân phố Thịnh Tiến qua Ngã 4 tổ dân phố Tân An đến Trạm biến áp (sau Đội thủy lợi), tổ dân phố An Kỳ, thị trấn Sơn Dương”.		7.500.000	900.000.000
2.7	Lô số 10	163,0		6.748.466	Làm tròn 1.100.000.000	
2.8	Lô số: 28, 29, 30, 33, 34, 35	115,0		6.956.521	Làm tròn 800.000.000	
2.9	Lô số: 31, 32	115,0		7.826.086	Làm tròn 900.000.000	
2.10	Lô số 37	110,0		7.272.727	Làm tròn 800.000.000	
2.11	Lô số 38, 39, 40, 41	110,0		6.818.181	Làm tròn 750.000.000	
2.12	Lô số 42	120,0		6.250.000	750.000.000	
<p>3. Khu thương mại dịch vụ thuộc khu dân cư tổ dân phố Cơ Quan, Tân Bắc, thị trấn Sơn Dương: Hình thức sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, thời hạn sử dụng đất: 50 năm (Giá đất thương mại, dịch vụ được xác định bằng 80% giá đất ở liền kề hoặc giá đất ở tại vùng lân cận gần nhất).</p>						
3.1	Lô TMDV số 03	771,0	Đất ở đô thị loại V, đường loại I, vị trí 2 từ cầu Trắng đến Trung tâm hướng nghề dạy nghề (đỉnh dốc trạm 35KV). Đường rẽ vào nhà trẻ tổ dân phố Bắc Trung.		9.468.223	Làm tròn: 7.300.000.000

Điều 2. Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương, các cơ quan liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung tại Quyết định này đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.(Qkt).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Giang